

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

(1 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nắm được một kiểu so sánh mới : so sánh hơn kém.
2. Nắm được các từ có ý nghĩa so sánh hơn kém. Biết cách thêm các từ so sánh vào những câu chưa có từ so sánh.

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

- Bảng lớp viết 3 khổ thơ ở BT1.
- Bảng phụ viết khổ thơ ở BT3 (giãn rộng khoảng cách giữa những hình ảnh chưa có từ so sánh để HS có thể viết thêm các từ so sánh).

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

GV kiểm tra miệng HS làm lại BT2 và 3 (tiết LTVC tuần 4) :

- Hai HS làm lại BT2 (*Xếp các thành ngữ, tục ngữ vào nhóm thích hợp*).
- Hai HS làm lại BT3 : 1 em – ý a, b ; em kia – ý c, d (*Đặt câu theo mẫu Ai là gì ?*).

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

GV nêu MĐ, YC của tiết học.

2. Hướng dẫn làm bài tập

a) Bài tập 1

- Hai HS đọc nội dung BT1. Cả lớp đọc thầm từng khổ thơ, làm bài ra nháp.
- GV mời 3 HS lên bảng làm bài. (gạch dưới những hình ảnh được so sánh với nhau trong từng khổ thơ.)
- Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng. GV giúp HS phân biệt 2 loại so sánh : so sánh ngang bằng và so sánh hơn kém. (Lời giải :

Hình ảnh so sánh	Kiểu so sánh
a) <u>Cháu khoẻ hơn ông nhiều !</u> <u>Ông là buổi trời chiều</u> <u>Cháu là ngày rạng sáng.</u>	hơn kém ngang bằng ngang bằng
b) <u>Trăng khuya sáng hơn đèn</u>	hơn kém
c) <u>Những ngôi sao thức chẳng bằng mẹ đã thức vì con.</u> <u>Mẹ là ngọn gió của con suốt đời.</u>	hơn kém ngang bằng

114

3. Củng cố, dặn dò

HS nhắc lại những nội dung vừa học (so sánh ngang bằng, so sánh hơn kém, các từ so sánh).

Chú ý : Với khổ thơ b, HS gạch dưới từ trắng hoặc cả cụm từ trắng khuya, đều xem là đúng. Tương tự, với khổ thơ c, HS có thể gạch dưới Những ngôi sao hay Những ngôi sao thức ngoài kia, me hay me đã thức vì chúng con đều được. Điều quan trọng là trong mỗi cụm từ đó có các từ nòng cốt : trắng, những ngôi sao, me.)

b) *Bài tập 2*

- Một HS đọc yêu cầu của bài.
- HS tìm những từ so sánh trong các khổ thơ.
- GV mời 3 HS lên bảng gạch phần màu dưới các từ so sánh trong mỗi khổ thơ. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

- Cả lớp viết vào vở hoặc VBT những từ so sánh :

Câu a) *hơn – là – là* ; Câu b) *hơn* ; Câu c) *chẳng bằng – là*

c) *Bài tập 3*

- Một HS đọc yêu cầu của bài. Cả lớp đọc thầm lại các câu thơ để tìm hình ảnh so sánh.

- GV mời 1 HS lên bảng gạch dưới những sự vật được so sánh với nhau.

- Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng :

Thân dừa bạc phéch tháng năm

Quả dừa – đàn lợn con nằm trên cao.

Đêm hè, hoa nở cùng sao

Tàu dừa – chiếc lược chải vào mây xanh.

Chú ý : Tương tự như ở BT2, HS có thể gạch dưới đàn lợn con hay đàn lợn con nằm trên cao, chiếc lược hay chiếc lược chải vào mây xanh đều được. Điều quan trọng là trong mỗi cụm từ đó có các từ nòng cốt : đàn lợn con, chiếc lược.

d) *Bài tập 4*

- Một HS đọc yêu cầu của bài, đọc cả mẫu.

- GV nhắc HS : có thể tìm nhiều từ so sánh cùng nghĩa thay cho dấu gạch nối (Quả dừa – đàn lợn con nằm trên cao ; Tàu dừa – chiếc lược chải vào mây xanh.)

- HS làm bài vào vở, VBT hoặc giấy nháp.

- GV mời 1 hoặc 2 HS lên bảng điền nhanh các từ so sánh, đọc kết quả.

- Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng :

<i>Quả dừa</i>	như, là, như là, tựa, tựa như, tựa như là, như thế,...	<i>đàn lợn con nằm trên cao.</i>
<i>Tàu dừa</i>	như, là, như là, tựa, tựa như, tựa như là, như thế,...	<i>chiếc lược chải vào mây xanh.</i>